

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 439/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm
trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;

Căn cứ Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm:

1. Trưởng ban: Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang.
2. Phó Trưởng ban: Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo: Đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (danh sách kèm theo).

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo việc xây dựng, tổ chức triển khai vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và của cấp có thẩm quyền.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc bổ sung, hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức triển khai xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 4. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

1. Bộ Nội vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, giúp Trưởng ban trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, báo cáo các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

2. Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo. Thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo là lãnh đạo và chuyên viên thuộc một số đơn vị chức năng của Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Nội vụ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung chi, mức chi, việc lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành có liên quan.

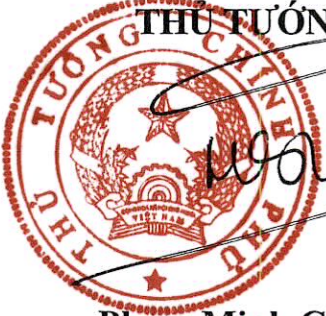
Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Ban Chỉ đạo tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2). **62**

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính



DANH SÁCH

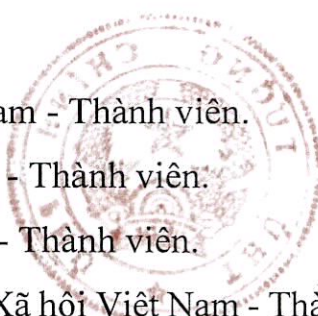
**Thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm
trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập**

(Kèm theo Quyết định số 439/QĐ-TTg

ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

Thành viên Ban Chỉ đạo, gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Trần Lưu Quang, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng ban.
2. Bà Phạm Thị Thanh Trà, Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban Thường trực.
3. Ông Nguyễn Trọng Thừa, Thứ trưởng Bộ Nội vụ - Thành viên.
4. Bà Nguyễn Thị Liên Hương, Thứ trưởng Bộ Y tế - Thành viên.
5. Ông Phạm Đức Long, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Thành viên.
6. Bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thành viên.
7. Bà Nguyễn Thị Hà, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Thành viên.
8. Ông Nguyễn Xuân Sang, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Thành viên.
9. Ông Nông Quốc Tuấn, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc - Thành viên.
10. Ông Nguyễn Xuân Thành, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Thành viên.
11. Ông Phạm Ngọc Thương, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Thành viên.
12. Ông Trần Quốc Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Thành viên.
13. Bà Lê Thị Thu Hằng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao - Thành viên.
14. Bà Đặng Hoàng Oanh, Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Thành viên.
15. Ông Võ Thành Hưng, Thứ trưởng Bộ Tài chính - Thành viên.
16. Đại diện lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ - Thành viên.
17. Đại diện lãnh đạo Thanh tra Chính phủ - Thành viên.
18. Đại diện lãnh đạo Bộ Công Thương - Thành viên.
19. Đại diện lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thành viên.
20. Đại diện lãnh đạo Bộ Xây dựng - Thành viên.
21. Đại diện lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thành viên.
22. Đại diện lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Thành viên.
23. Đại diện lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam - Thành viên.

- 
24. Đại diện lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam - Thành viên.
 25. Đại diện lãnh đạo Đài Tiếng nói Việt Nam - Thành viên.
 26. Đại diện lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam - Thành viên.
 27. Đại diện lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam - Thành viên.
 28. Đại diện lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Thành viên.
 29. Đại diện lãnh đạo Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp - Thành viên.